

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG NAM****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 4067 /QĐ-UBND

Tam Kỳ, ngày 08 tháng 12 năm 2008

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc ban hành Quy chế phối hợp giữa các cơ quan giải quyết
đăng ký kinh doanh, đăng ký thuế và đăng ký con dấu đối với
doanh nghiệp thành lập, hoạt động theo Luật Doanh nghiệp**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NAM

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 29/11/2005;

Căn cứ Nghị định số 88/2006/NĐ-CP ngày 29/8/2006 của Chính phủ về đăng ký kinh doanh;

Căn cứ Nghị định số 139/2007/NĐ-CP ngày 05/9/2007 của Chính phủ hướng dẫn chi tiết thi hành một số điều tại Luật Doanh nghiệp;

Căn cứ Nghị quyết số 59/2007/NQ-CP ngày 30/11/2007 của Chính phủ về một số giải pháp xử lý những vướng mắc trong hoạt động đầu tư xây dựng và cải cách một số thủ tục hành chính đối với doanh nghiệp;

Căn cứ Nghị định số 58/2001/NĐ-CP ngày 24/8/2001 của Chính phủ về quản lý và sử dụng con dấu;

Căn cứ Nghị định số 85/2007/NĐ-CP ngày 25/5/2007 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Quản lý thuế;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 05/2008/TTLT/BKH-BTC-BCA ngày 29/7/2008 của Bộ Kế hoạch & Đầu tư, Bộ Tài chính và Bộ Công an hướng dẫn cơ chế phối hợp giữa các cơ quan giải quyết đăng ký kinh doanh, đăng ký thuế và đăng ký con dấu đối với doanh nghiệp thành lập, hoạt động theo Luật Doanh nghiệp;

Theo đề nghị của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Tờ trình số 403/SKH-ĐT-DN ngày 25/11/2008,

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế phối hợp giữa các cơ quan giải quyết đăng ký kinh doanh, đăng ký thuế và đăng ký con dấu đối với doanh nghiệp thành lập, hoạt động theo Luật Doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Kế hoạch & Đầu tư, Giám đốc Công an tỉnh, Cục trưởng Cục Thuế tỉnh, Giám đốc Sở Nội vụ; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố và thủ trưởng các cơ quan có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Lê Minh Ánh

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

QUY CHẾ PHỐI HỢP

Giữa các cơ quan giải quyết đăng ký kinh doanh, đăng ký thuế và đăng ký con dấu đối với doanh nghiệp thành lập, hoạt động theo Luật Doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh

(Kèm theo Quyết định số 4067/QĐ-UBND ngày 08 / 12 /2008 của UBND tỉnh Quảng Nam)

I. NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định này hướng dẫn về hồ sơ, trình tự và cơ chế phối hợp giữa các cơ quan giải quyết các thủ tục hành chính về đăng ký kinh doanh, đăng ký thuế và đăng ký con dấu đối với doanh nghiệp, Chi nhánh, Văn phòng đại diện thành lập, hoạt động theo Luật Doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Quảng Nam.

2. Đối tượng áp dụng

Quy định này áp dụng đối với các tổ chức, cá nhân đăng ký kinh doanh, đăng ký thuế và đăng ký con dấu khi thành lập doanh nghiệp, thành lập Chi nhánh, Văn phòng đại diện hoặc thay đổi nội dung đăng ký kinh doanh, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Cục Thuế tỉnh và Công an tỉnh Quảng Nam.

3. Nguyên tắc giải quyết thủ tục hành chính

Điều kiện cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh và đăng ký thuế theo quy định tại Điều 24 Luật Doanh nghiệp và Luật Quản lý Thuế.

Cơ quan đăng ký kinh doanh chỉ chịu trách nhiệm về tính hợp lệ của hồ sơ theo quy định tại Khoản 3, Điều 4, Luật Doanh nghiệp là hồ sơ có đầy đủ giấy tờ và có nội dung được kê khai đầy đủ theo quy định tại Luật Doanh nghiệp.

Người thành lập doanh nghiệp và các thành viên (nếu có) phải tự chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực, hợp pháp của nội dung hồ sơ đăng ký kinh doanh, đăng ký thuế và phù hợp pháp luật của điều lệ công ty. Trong trường hợp nội dung hồ sơ đăng ký kinh doanh và đăng ký thuế không trung thực, không chính xác, giả mạo hoặc nội dung điều lệ công ty không phù hợp với quy định của pháp luật thì tùy theo mức độ vi phạm sẽ bị xử lý theo quy định.

Tranh chấp giữa các thành viên của doanh nghiệp trong quá trình hoạt động thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

4. Kết quả giải quyết

a) Tiếp nhận hồ sơ

Sở Kế hoạch và Đầu tư là cơ quan đầu mối trực tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết các thủ tục hành chính theo quy định tại Thông tư liên tịch số 05/2008/TTLT/BKH-BTC-BCA ngày 29/7/2008 của Bộ Kế hoạch & Đầu tư, Bộ Tài chính và Bộ Công an (sau đây gọi tắt là Thông tư 05).

Khi nhận hồ sơ của doanh nghiệp, cơ quan đăng ký kinh doanh thuộc Sở Kế hoạch và Đầu tư kiểm tra tên doanh nghiệp, các giấy tờ cần có trong hồ sơ và các đề mục cần kê khai. Đối với các hồ sơ đăng ký đáp ứng được yêu cầu kiểm tra ban đầu, cơ quan đăng ký kinh doanh tiếp nhận hồ sơ, ghi Giấy biên nhận theo mẫu quy định tại Phụ lục II ban hành kèm theo Thông tư 05 và trao cho doanh nghiệp.

Trong quá trình thụ lý hồ sơ đăng ký kinh doanh, cơ quan đăng ký kinh doanh và đăng ký thuế, nếu người nộp hồ sơ là cá nhân đăng ký thành lập doanh nghiệp tư nhân đã phát sinh nghĩa vụ nộp thuế, có yêu cầu được cấp mã số thuế để thực hiện nghĩa vụ nộp thuế nhưng hồ sơ chưa đủ điều kiện để cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh và đăng ký thuế thì cơ quan đăng ký kinh doanh thực hiện chuyển bản sao Giấy đề nghị đăng ký kinh doanh của doanh nghiệp, Bản kê khai thông tin đăng ký thuế sang cơ quan thuế ngay trong ngày để cơ quan thuế thực hiện cấp Thông báo mã số thuế tạm thời cho người nộp thuế. Trường hợp này sau khi hoàn chỉnh hồ sơ đề nghị cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh và đăng ký thuế theo đúng quy định thì mã số thuế ghi trên Thông báo mã số thuế sẽ được sử dụng làm mã số doanh nghiệp của doanh nghiệp tư nhân.

Doanh nghiệp có thể gửi hồ sơ đăng ký thuế tới cơ quan đăng ký kinh doanh thuộc Sở Kế hoạch và Đầu tư qua mạng điện tử. Trong trường hợp này, sau khi xem xét hồ sơ đăng ký của doanh nghiệp, cơ quan đăng ký kinh doanh thông báo qua mạng điện tử cho người thành lập doanh nghiệp các nội dung cần sửa đổi, bổ sung hồ sơ (nếu có) hoặc thời điểm nhận Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh và đăng ký thuế.

b) Trả kết quả

Kết quả giải quyết thủ tục hành chính về đăng ký kinh doanh và đăng ký thuế là Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh và đăng ký thuế (đối với doanh nghiệp) hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động và đăng ký thuế (đối với Chi nhánh, Văn phòng đại diện). Mẫu Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh và đăng ký thuế, mẫu Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động và đăng ký thuế thực hiện theo Phụ lục IV, ban hành kèm theo Thông tư 03/2006/TTBKH ngày 19/10/2006 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn một số nội dung về hồ sơ, trình tự, thủ tục đăng ký kinh doanh; trong đó, phần tên “Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh” đổi thành Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh và đăng ký thuế”, “Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động” đổi thành “Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động và đăng ký thuế”.

Kết quả giải quyết thủ tục hành chính về đăng ký con dấu là con dấu và Giấy chứng nhận đăng ký mẫu dấu.

Mã số doanh nghiệp là mã số duy nhất đối với mỗi doanh nghiệp thành lập và hoạt động theo Luật Doanh nghiệp và được ghi trên Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh và đăng ký thuế. Mã số doanh nghiệp đồng thời là mã số thuế của doanh nghiệp.

Trong suốt quá trình hoạt động từ khi đăng ký thành lập cho đến khi không còn tồn tại, mã số doanh nghiệp được dùng để kê khai nộp thuế cho tất cả các loại thuế phải nộp, kể cả trường hợp doanh nghiệp kinh doanh nhiều ngành, nghề khác nhau hoặc hoạt động sản xuất kinh doanh tại các địa bàn khác nhau.

Mã số doanh nghiệp đã được cấp không được sử dụng để cấp cho đối tượng nộp thuế khác. Doanh nghiệp khi không còn tồn tại thì mã số doanh nghiệp chấm dứt hiệu lực và không được sử dụng lại. Thủ tục chấm dứt mã số doanh nghiệp thực hiện theo các quy định của Luật Doanh nghiệp và các Luật Thuế liên quan.

5. Lệ phí giải quyết thủ tục hành chính:

Khi đăng ký kinh doanh, đăng ký hoạt động, đăng ký con dấu, doanh nghiệp, Chi nhánh, Văn phòng đại diện phải nộp lệ phí theo quy định.

II. TRÌNH TỰ, THỦ TỤC ĐĂNG KÝ KINH DOANH, ĐĂNG KÝ THUẾ, VÀ ĐĂNG KÝ CON DẤU

1. Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả

Sở Kế hoạch và Đầu tư là cơ quan đầu mối tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết các thủ tục hành chính theo quy định này.

Kết quả giải quyết các thủ tục hành chính được trao cho doanh nghiệp gồm:

- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh và đăng ký thuế (đối với doanh nghiệp) hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động và đăng ký thuế (đối với Chi nhánh, Văn phòng đại diện).

- Con dấu doanh nghiệp.

- Giấy chứng nhận đăng ký mẫu dấu.

- Thông báo (Cơ quan thuế quản lý và Mục lục Ngân Sách Nhà Nước (NSNN) của người nộp thuế).

2. Quy trình phối hợp thực hiện như sau

a) Sở Kế hoạch và Đầu tư - Cục Thuế tỉnh

- Kể từ khi nhận được hồ sơ hợp lệ, Sở Kế hoạch và Đầu tư gửi đến Cục Thuế bản sao Giấy đề nghị đăng ký kinh doanh (đối với trường hợp thành lập doanh nghiệp), bản sao Thông báo thành lập Chi nhánh, Văn phòng đại diện (đối với trường hợp thành lập Chi nhánh, Văn phòng đại diện) và Bản kê khai thông tin đăng ký thuế.

- Trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận được thông tin về doanh nghiệp trên từ Sở Kế hoạch và Đầu tư, Cục Thuế thông báo kết quả mã số doanh nghiệp cho Sở Kế hoạch và Đầu tư để ghi vào Giấy chứng nhận Đăng ký kinh doanh và đăng ký thuế của doanh nghiệp, Giấy chứng nhận hoạt động và đăng ký thuế của Chi nhánh, Văn phòng đại diện.

- Việc gửi và nhận thông tin ban đầu giữa Sở Kế hoạch & Đầu tư và Cục Thuế được tiến hành bằng phương thức thông qua máy fax được 02 cơ quan trang bị cho Phòng Kế khai & Kế toán thuế thuộc Cục Thuế và Phòng Doanh nghiệp thuộc Sở Kế hoạch và Đầu tư.

Trong vòng 02 ngày làm việc kể từ khi nhận được Thông báo kết quả mã số doanh nghiệp từ Cục Thuế tỉnh, Sở Kế hoạch và Đầu tư cấp Giấy chứng nhận Đăng ký kinh doanh và đăng ký thuế của doanh nghiệp, Giấy chứng nhận hoạt động và đăng ký thuế của Chi nhánh, Văn phòng đại diện và cử nhân viên trực tiếp bàn giao cho Cục thuế:

1. Bản sao Giấy chứng nhận Đăng ký kinh doanh và đăng ký thuế;

2. Bản photocopy Giấy đề nghị đăng ký kinh doanh đối với trường hợp thành lập doanh nghiệp hoặc Thông báo thành lập Chi nhánh, Văn phòng đại diện đối với trường hợp thành lập Chi nhánh, Văn phòng đại diện;

3. Bản kê khai thông tin đăng ký thuế;

Và nhận từ Cục Thuế kết quả Thông báo mã số doanh nghiệp (gồm Thông báo cơ quan quản lý thuế và Mục lục NSNN của người nộp thuế) để gửi cho doanh nghiệp.

b) Sở Kế hoạch và Đầu tư – Công an tỉnh

- Trong ngày Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh được cấp cho doanh nghiệp, Sở Kế hoạch và Đầu tư gửi bản sao Giấy chứng nhận Đăng ký kinh doanh và đăng ký thuế cho Công an tỉnh để làm thủ tục khắc dấu cho doanh nghiệp.

- Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ khi nhận được bản sao Giấy chứng nhận Đăng ký kinh doanh và đăng ký thuế, Công an tỉnh bàn giao con dấu và Giấy chứng nhận đã đăng ký mẫu dấu cho Sở Kế hoạch và Đầu tư để trả kết quả chung cho doanh nghiệp.

- Trong Phiếu trả kết quả, Sở Kế hoạch và Đầu tư phải ghi rõ việc doanh nghiệp đã nhận con dấu và Giấy chứng nhận mẫu dấu.

Công an tỉnh chọn một số đơn vị khắc dấu có quá trình thực hiện nghiêm quy định về hành nghề khắc dấu do Bộ Công an quy định, gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư kèm theo biểu giá từng loại con dấu để Sở Kế hoạch và Đầu tư công bố cho doanh nghiệp biết.

3. Trách nhiệm của các cơ quan

a) Căn cứ Quy định này, lãnh đạo các cơ quan trên nâng cấp cơ sở vật chất, bổ sung nhân sự để triển khai thực hiện quy chế phối hợp và công khai các thủ tục hành chính liên quan đến việc giải quyết đăng ký kinh doanh, đăng ký thuế và đăng ký con dấu đối với doanh nghiệp thành lập, hoạt động theo Luật Doanh nghiệp trên Cổng thông tin doanh nghiệp của tỉnh Quảng Nam là: quangnambusiness.gov.vn

b) Sở Kế hoạch và Đầu tư có trách nhiệm

- Niêm yết công khai tại địa điểm tiếp nhận hồ sơ các quy định về đăng ký kinh doanh, đăng ký thuế và đăng ký dấu theo quy định tại Quy chế này.

- Xây dựng và hoàn thiện Cổng thông tin doanh nghiệp để cung cấp thông tin cho doanh nghiệp và công khai hóa, minh bạch hóa các quy định, các loại thủ tục hành chính liên quan đến doanh nghiệp và đầu tư.

c) Cục Thuế, Công an tỉnh có trách nhiệm phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư để giải quyết kịp thời những vướng mắc, khiếu nại của các tổ chức, cá nhân về đăng ký kinh doanh, đăng ký thuế và đăng ký con dấu.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Kế hoạch & Đầu tư, Cục Thuế, Công an tỉnh và doanh nghiệp được thành lập, đăng ký kinh doanh trên địa bàn tỉnh chịu trách nhiệm thực hiện Quy chế này.

2. Sở Nội vụ có trách nhiệm theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Quy chế phối hợp này giữa Sở Kế hoạch & Đầu tư, Cục Thuế và Công an tỉnh.

Trong quá trình triển khai, tổ chức thực hiện Quy chế này, nếu có những vấn đề vướng mắc, phát sinh, Sở Kế hoạch & Đầu tư phối hợp với Cục Thuế, Công an tỉnh tổng hợp báo cáo, tham mưu đề xuất UBND tỉnh để xem xét điều chỉnh, bổ sung./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH
Lê Minh Ánh